

CLAUSES AFTER

MỆNH ĐỀ SAU WISH, IF ONLY

Sau wish (*ước, ước gì, mong*) và if only (*ước gì, giá mà*), người ta thường dùng một mệnh đề chỉ một điều ao ước, một điều không thật. Mệnh đề sau *wish* và *if only* được xem là mệnh đề danh từ (noun clause).

Có 3 loại mệnh đề sau *wish* và *if only* được dùng để chỉ sự ao ước ở tương lai, hiện tại và quá khứ.

1. Ao ước ở tương lai (Future wish)

s + wish

+s+ WOULD/COULD + V(bare-inf.)

If only

Ex: I wish I could take the trip with you next Sunday.

Everybody wishes you would go home.

If only I could attend your wedding next week.

If only they would talk to each other.

2. Ao ước ở hiện tại (Present wish)

S + wish + Past Perfect/ Past Perfect Subjunctive

If only + Past Perfect/ Past Perfect Subjunctive + Could have + V3

> Past Perfect Subjunctive (quá khứ hoàn thành giả định): hình thức như *Past Perfect* (had + V3)

Ex: I wish I hadn't failed my exam last year. [I failed my exam]

She wishes she had had enough money to buy the house. [She didn't have enough money to buy it.]

If only I had met her yesterday. [I didn't meet her.]

She wishes she could have been there. [She couldn't be there.]